TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **113**/2026/QĐ-TA	*TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Bùi Xuân Thường
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Ngọc

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 112/XLHC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định mở phiên họp số 89/QĐ-TA ngày 08 tháng 4 năm 2026 đối với:

Họ và tên người bị đề nghị: **Trần Ngọc T1**; sinh ngày 05/01/1995; Số căn cước công dân: 077095010887; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài; Trình độ văn hoá: 7/12; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố H, phường L, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Công T2 và bà Trần Thị Thanh T3; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HSST ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Ngày 31/01/2026, bị quản lý trong thời gian chờ xem xét xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện đang được quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Vũ Lê Thanh Long - Cán bộ Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Bùi Thị Minh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 30/01/2026, Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Ngọc T1 xác định Trần Ngọc T1 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên lập Biên bản vi phạm hành chính. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/01/2026, của Trạm y tế phường Long Hương xác định Trần Ngọc T1 nghiện ma tuý loại Methamphetamine (dạng đá). Ngày 31/01/2026, Trần Ngọc T1 có ý kiến từ chối cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại cơ sở cai nghiện ma túy. Do đó Công an phường L, thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định giao Trần Ngọc T1 cho Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy số 6, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T1. Tại văn bản số 312/ĐN-CNBB ngày 31/3/2026, của Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Ngọc T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

1. Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Trần Ngọc T1 trên 18 tuổi, thuộc trường hợp người nghiện ma tuý nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tính pháp lý của hồ sơ phù hợp, đầy đủ theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Ngọc T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

2. Ý kiến của Trần Ngọc T1: Trần Ngọc T1 xác định nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2018, tần suất sử dụng 01lần/ tuần. Trần Ngọc T1 không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chỉ xin được áp dụng thời hạn thấp nhất.

3. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 và các quy định pháp luật. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp xử lý đối với Trần Ngọc T1 là đầy đủ và đúng quy định. Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T1 với thời hạn từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

[1]. Tính hợp pháp hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu và thẩm quyền: Ngày 30/01/2026, Trần Ngọc T1 bị Công an phường L, thành phố Hồ Chí Minh thực hiện test ma túy kết quả dương tính với ma túy đá và lập Biên bản vi phạm hành chính. Ngày 09/02/2026, công an phường L lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T1. Ngày 31/3/2026, Công an phường L có văn bản đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Ngọc T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chuyển hồ sơ cho Toà án là đúng thời hạn theo quy định tại Điều 7, Điều 10 Thông tư liên

tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-3-2025. Ngày 03/4/2026, Toà án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

Trình tự, thủ tục và thành phần hồ sơ: hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T1 đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-3-2025. Cụ thể: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, hành vi vi phạm, tình trạng cư trú, kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của Trần Ngọc T1, đơn xin từ chối cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và cộng đồng của Trần Ngọc T1, thông báo việc lập hồ sơ, biên bản đọc hồ sơ; lời khai của Trần Ngọc T1.

[2]. Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên họp; sau khi xem xét ý kiến của Trần Ngọc T1, ý kiến của cơ quan đề nghị và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét thấy: Trần Ngọc T1 là người nghiện ma tuý nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị đúng quy định. Căn cứ Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy xác định Trần Ngọc T1 thuộc đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức độ nhận thức của người bị đề nghị:

Trần Ngọc T1 nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2012, tần suất sử dụng 01 lần/tuần. Từ năm 2012 đến nay, Trần Ngọc T1 đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần có thời hạn phù hợp giúp Trần Ngọc T1 cai nghiện để đoạn tuyệt được với ma túy, đồng thời phòng ngừa tệ nạn, tội phạm. Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp Trần Ngọc T1 nhận thức rõ tác hại của ma tuý đối với sức khoẻ bản thân, nhận thức rõ việc sử dụng ma tuý là xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Trần Ngọc T1 đã tự nguyện khai báo, đồng thời có quyết tâm từ bỏ ma tuý nên được áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính xem xét giảm nhẹ một phần thời hạn.

[4]. Lý do và căn cứ áp dụng pháp luật:

Lý do áp dụng: Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần

Ngọc T1 là cần thiết để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khoẻ và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý gây ra cho bản thân Trần Ngọc T1, gia đình và xã hội.

Căn cứ pháp luật: Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Điều 3, 6, 9, 95, 96, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; Mục 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 2, 3, 20, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-3-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày bị quản lý để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 31 tháng 01 năm 2026.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan đề nghị - Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 12 – TP HCM;
- Cơ quan đề nghị;
- Cơ sở Cai nghiện ma tuý số 6 TP. HCM;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Thường